

Số: 03/2025/QĐST-VDS

C, ngày 26 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Liên.

Thư ký phiên họp: Bà Đàm Nguyên Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST-VDS ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu:*** ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1961; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông R: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh (Theo văn bản uỷ quyền ngày 07/11/2024). Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bà Đào Thị T1, sinh năm 1932; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

+ Ông Lê Văn M, sinh năm 1973; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Ông Lê Văn D, sinh năm 1974; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 17-12-2024, người yêu cầu ông Nguyễn Văn R trình bày:

Cha mẹ ông là cụ Nguyễn Văn B, sinh năm 1916, chết năm 1967 và cụ Đào Thị T1, sinh năm 1938. Cụ B và cụ T1 không có cha mẹ nuôi, không có con nuôi. Cha mẹ ruột của cụ B, cụ T1 đều chết trước cụ B.

Cụ T1 có các con ruột gồm: ông Nguyễn Văn R, ông Lê Văn M, ông Lê Văn D và ông Nguyễn Văn C (đã chết vào ngày 10/10/2024).

Do bà T1 đã già yếu, tuổi cao, không còn minh mẫn, nhiều năm bệnh già phải nằm một chỗ. Khoảng từ năm 2014, bà T1 không còn nhận biết bất cứ điều gì nữa, việc ăn uống sinh hoạt của bà T1 phải có người chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay bà T1 đã mất khả năng nhận thức nên không thể thực hiện bất cứ các thủ tục liên quan đến quyền, nghĩa vụ của bà trong đó có quyền yêu cầu được hưởng di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn C để lại.

Ngày 17-12-2024, ông R làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố bà Đào Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự đồng thời cử ông Nguyễn Văn R là người giám hộ cho bà T1 theo quy định pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn M, ông Lê Văn D thống nhất với lời trình bày nêu trên và yêu cầu tuyên bố bà T1 bị mất năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn Văn R, đồng ý cử ông Nguyễn Văn R là người giám hộ cho bà Đào Thị T1 theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 46, 47, 49, 53, 54 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn R về việc tuyên bố bà Đào Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ Điều 54 của Bộ luật Dân sự, ông Nguyễn Văn R có đủ điều kiện là người giám hộ cho bà T1 theo quy định pháp luật.

Về lệ phí, chi phí tố tụng giải quyết việc dân sự ông Nguyễn Văn R phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Nguyễn Văn R yêu cầu tuyên bố bà Đào Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Đào Thị T1 có địa chỉ cư trú tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh nên Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các đương sự gồm: ông Nguyễn Văn R, ông Nguyễn Văn T, ông Lê Văn M, ông Lê Văn D vắng mặt, đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự.

[2] Về nội dung:

- Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Văn R và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: ông R là con ruột của ông Nguyễn Văn B (sinh năm 1916, chết năm 1967) và bà Đào Thị T1, sinh năm 1938. Bà T1 là người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của ông Nguyễn Văn C (đã chết vào ngày 10/10/2024).

Do bà T1 đã già yếu, tuổi cao, không còn minh mẫn; bà T1 đã phải điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường nhiều năm. Từ khoảng năm 2014 bà T1 đã không nhận thức được hành vi của mình, việc ăn uống sinh hoạt của bà T1 phải có người chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay bà T1 đã mất khả năng nhận thức nên không thể thực hiện bất cứ các thủ tục liên quan đến quyền, nghĩa vụ của bà trong đó có quyền yêu cầu được hưởng di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn C để lại.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số: 1416/KLGD ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Trung tâm Pháp Y tâm thần khu vực thành phố H đã kết luận đối với bà Đào Thị T1:

+ Về y học: Đương sự bị sa sút tâm thần tuổi già (F03-ICD10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan, Toà án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*”. Vì vậy có căn cứ tuyên bố bà Đào Thị T1 mất năng lực hành vi dân sự.

- Về việc cử người giám hộ: Ông Nguyễn Văn R là con ruột lớn tuổi nhất của bà T1, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, được các con của bà T2 đồng ý cử làm người giám hộ nên có đủ điều kiện được cử là người giám hộ đương nhiên cho bà T1 theo quy định tại Điều 49, khoản 2 Điều 53, 54 của Bộ luật Dân sự.

Từ những phân tích nêu trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Văn R.

[3] Về lệ phí và chi phí tố tụng giải quyết việc dân sự:

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn R thuộc diện người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí nên ông được miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

- Về chi phí tố tụng giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn R phải chịu số tiền 5.233.750 (Năm triệu, hai trăm ba mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi) đồng chi phí giám định pháp y tâm thần đối với bà Đào Thị T1, ghi nhận ông R đã nộp xong.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh là phù hợp với nhận định của Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 46, 47, 49, 53, 54 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn R về việc “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” đối với bà Đào Thị T1.

Tuyên bố bà Đào Thị T1, sinh năm 1938; địa chỉ cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh mất năng lực hành vi dân sự. Ông Nguyễn Văn R là người giám hộ đương nhiên cho bà Đào Thị T1. Trong phạm vi giám hộ, ông Nguyễn Văn R được thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật đối với người được giám hộ.

2. Lệ phí và chi phí tố tụng giải quyết việc dân sự:

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn R được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

- Về chi phí tố tụng giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn R phải chịu số tiền 5.233.750 (Năm triệu, hai trăm ba mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi) đồng chi phí giám định pháp y tâm thần tại chỗ đối với bà Đào Thị T1; ghi nhận ông R đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận

được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Thị Liên